

Số: /TB-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày tháng 11 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Kết quả kiểm tra phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đà Bắc**

Thực hiện Quyết định số 2123/QĐ-SGD&ĐT ngày 07/10/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình về việc kiểm tra Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đà Bắc, từ ngày 24/10/2024 đến ngày 25/10/2024 Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học, thư viện trường học, thi đua khen thưởng, truyền thông, pháp chế, quản lý chất lượng giáo dục tại Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đà Bắc;

Xét báo cáo kết quả kiểm tra ngày 04/11/2024 của Trưởng đoàn kiểm tra;

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) thông báo kết quả kiểm tra như sau:

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH**

**1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 1.252 người, trong đó: Cán bộ quản lý 143 người; giáo viên 1.059 người; nhân viên 95 người; lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2023/NĐ-CP 50 người.

- Chia theo cấp học học:

+ Cấp mầm non: Biên chế: 518 người; Lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2023/NĐ-CP: 31 người.

+ Cấp tiểu học: Biên chế: 440 người; Lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2023/NĐ-CP: 04 người.

+ Cấp THCS: Biên chế: 294 người; Lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2023/NĐ-CP: 15 người.

- Trình độ đào tạo:

+ Cán bộ quản lý: 143 người, trong đó: Thạc sĩ: 05/143 đạt 3,5%; Đại học: 138/143 đạt 96,5%.

+ Giáo viên: 1.059 người, trong đó: Đại học: 876/1.059 đạt 82,7%; Cao đẳng: 110/1059 đạt 10,4%; Trung cấp 73/1.059 chiếm 6,9%.

**2. Quy mô trường lớp, học sinh**

\* Tổng số trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT: 47 trường, trong đó:

+ Trường mầm non: 20 trường; + Trường tiểu học: 06 trường;

+ Trường THCS: 03 trường; + Trường TH&THCS: 13 trường;

+ Trường PT DTBT THCS: 03 trường;

+ Trường PT DTBT TH&THCS: 02 trường.

\* Tổng số nhóm, lớp, học sinh các cấp học:

- Cấp mầm non: Tổng số 214 nhóm lớp, số trẻ ra lớp: 3.383/4.422; trong đó:
  - + Nhà trẻ: 62 nhóm, với 805/1.792 trẻ, tỷ lệ huy động: 44,9%;
  - + Mẫu giáo: 152 lớp, với 2.578/2.630 trẻ, tỷ lệ huy động: 98,0%;
  - + Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi: 68 lớp: 998/998, tỉ lệ đạt 100%. Trong đó có 43 trẻ đi học tại địa bàn huyện khác.
- Cấp tiểu học: Tổng số 258 lớp, với 5.023 học sinh; trong đó:
  - + Khối 1: 48 lớp - 942 học sinh;                      + Khối 2: 55 lớp - 963 học sinh;
  - + Khối 3: 46 lớp - 931 học sinh;                      + Khối 4: 55 lớp – 1.099 học sinh;
  - + Khối 5: 54 lớp – 1.088 học sinh;
  - + Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 942/942 đạt 100%.
- Cấp THCS: Tổng số 120 lớp, với 3.773 học sinh (Tăng 02 lớp, tăng 188 học sinh so với năm học trước), trong đó:
  - + Lớp 6: Tổng số 32 lớp, với 1.044 học sinh (Tăng 01 lớp, tăng 10 học sinh so với năm học trước);
  - + Lớp 7: Tổng số 30 lớp, với 1.022 học sinh (Giữ nguyên số lớp, tăng 125 học sinh so với năm học trước);
  - + Lớp 8: Tổng số 30 lớp, với 825 học sinh (Tăng 02 lớp, tăng 56 học sinh so với năm học trước);
  - + Lớp 9: Tổng số 28 lớp, với 842 học sinh (Giảm 01 lớp, giảm 3 học sinh so với năm học trước).

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA**

### **1. Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học**

#### **1.1. Đối với Phòng GD&ĐT huyện Đà Bắc**

- Chỉ đạo các đơn vị, trường học trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học 2023-2024 và 2024-2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) phê duyệt. Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với từng cấp học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đồng thời chỉ đạo các nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; triển khai thực hiện giáo dục STEM đối với bậc trung học theo hướng dẫn, giao mỗi trường học xây dựng và thực hiện được ít nhất 01 chủ đề/chuyên đề về giáo dục STEM trong một năm học.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học triển khai chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018. Tích cực tham mưu với UBND huyện bố trí các nguồn lực đảm bảo điều kiện tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học; phân bổ nguồn kinh phí mua sắm thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa để các

trường học có đủ thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu, ưu tiên đầu tư mua sắm thiết bị dạy học mới cho tất cả các khối lớp; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, bố trí kinh phí đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa lớp học, phòng học bộ môn, phòng học chức năng, phòng làm việc, nhà đa năng, các công trình phụ trợ. Hướng dẫn các nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phát huy thế mạnh và phù hợp với năng lực, điều kiện địa phương; huy động hiệu quả nguồn lực từ các tổ chức, dự án đang hoạt động trên địa bàn để góp phần bổ sung điều kiện vật chất cho nhà trường; khai thác sử dụng tối đa công năng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, khuyến khích giáo viên sử dụng và tự làm đồ dùng dạy học.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện tham mưu với UBND huyện tuyển dụng, điều động, luân chuyển cán bộ, giáo viên đảm bảo cơ cấu đội ngũ. Thực hiện linh hoạt việc bố trí, sắp xếp, phân công chuyên môn giáo viên đảm bảo đồng bộ về cơ cấu, có giải pháp kịp thời khắc phục tình trạng cơ cấu đội ngũ giáo viên còn bất cập trong một số nhà trường.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Hướng dẫn các nhà trường chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo tiếp tục đầu tư nguồn lực, xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 và sau năm 2025 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT về lựa chọn sách giáo khoa tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên trong các nhà trường. Tổ chức hội nghị triển khai công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 năm học 2024-2025. Hướng dẫn các nhà trường nghiên cứu, thảo luận và đề xuất lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GD&ĐT; thiết lập, lưu trữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Thành lập đoàn kiểm tra công tác lựa chọn sách giáo khoa, thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa tại các nhà trường.

- Hướng dẫn các đơn vị trường tổ chức ôn luyện cho học sinh ngay từ đầu năm học, lựa chọn học sinh có thành tích tốt tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh; bố trí giáo viên có trình độ chuyên môn, giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, giáo viên cốt cán cấp huyện, cấp tỉnh tham gia ôn luyện đội tuyển; tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường, lựa chọn học sinh có kết quả tốt ôn luyện tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Bố trí nguồn kinh phí cho khen thưởng giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi học sinh giỏi.

- Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, giảng dạy và kiểm tra đánh giá học sinh. Có 100% các trường thực hiện việc quản lý hồ sơ trên môi trường số đảm bảo hiệu quả, khoa học. Cấp tiểu học đã triển khai thí điểm, tổ chức tập huấn và hoàn thành thực hiện học bạ số từ lớp 1 đến lớp 4; thực hiện phát hành học bạ số cấp tiểu học năm học 2023-2024. Cấp THCS có 15/21 trường đăng ký sử dụng sổ điểm điện tử.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tổ chức. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý,

giáo viên các cấp học. Duy trì các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo quy định. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ năm học:

+ Phối hợp với trường Cao đẳng sư phạm Hòa Bình tổ chức các lớp bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp học. Tiếp thu và triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung chuyên đề, tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức.

+ Tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho toàn bộ giáo viên các khối lớp; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ ứng dụng CNTT cho giáo viên các nhà trường.

+ Tổ chức tập huấn cho 100% các nhà trường về giáo dục STEM, đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, xây dựng các chủ đề giáo dục STEM phù hợp, hiệu quả. Tổ chức thành công Ngày hội STEM dành cho học sinh tiểu học và THCS trên địa bàn huyện.

+ Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện các bậc học; Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh bậc THCS; Hội thi “Bé với an toàn giao thông” năm học 2023-2024; Cuộc thi “xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - hiệu quả”; Kỳ thi Trạng Nguyên tiếng Việt cấp huyện; Cuộc thi Olympic Tiếng Anh – IOE cấp huyện;...

+ Tổ chức khảo sát năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên các môn Toán và Tiếng Anh; khảo sát chất lượng học sinh lớp 6. Yêu cầu các nhà trường có cấp THCS tổ chức khảo sát học sinh đối với tất cả các khối lớp 7, 8, 9.

### **1.2. Đối với các đơn vị, trường học**

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch tổ chuyên môn: Các nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn; các tổ chuyên môn, giáo viên đều xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch bộ môn và kế hoạch cá nhân theo quy định. Các kế hoạch hoạt động cơ bản đảm bảo đúng hình thức theo hướng dẫn; các giải pháp, biện pháp triển khai thực hiện cơ bản bám sát tình hình thực tế của từng nhà trường.

- Hồ sơ thực hiện quy chế chuyên môn, quy chế kiểm tra, đánh giá: Các nhà trường đều có đầy đủ hồ sơ chuyên môn; thực hiện đảm bảo đúng, đủ số con điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ theo quy định; ban hành quy chế sử dụng sổ điểm điện tử.

- Chất lượng giờ dạy: Cơ bản đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng; nội dung dạy học bám sát đối tượng, giáo viên chuẩn bị bài giảng kỹ lưỡng, nhiệt tình, gần gũi với học sinh; đa số học sinh tham gia tích cực vào tiến trình, hoạt động học tập.

### **1.3. Kết quả thực hiện**

#### **\* Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non**

- Tổng số 214 nhóm lớp, số trẻ ra lớp: 3.383/4.422; tỷ lệ 76,5%. Trong đó có 805/1.792 trẻ nhà trẻ ra lớp, tỷ lệ 44,9%; 2.578/2.630 trẻ mẫu giáo ra lớp, tỷ lệ 98,0%. Trong tổng số trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp có 998/998, đạt 100%.

- Có 100% cơ sở giáo dục mầm non tổ chức ăn bán trú (20 trường và 01 cơ sở mầm non tư thục); 100% trẻ ra lớp được tổ chức bán trú; 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ và cân, đo, theo dõi sức khỏe trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.

- Có 100% nhóm, lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non và đảm bảo được học 02 buổi/ngày.

- Có 100% trẻ em được theo dõi, đánh giá sự phát triển theo quy định, trẻ 5 tuổi được đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi và các trẻ khác được đánh giá cuối độ tuổi theo yêu cầu.

- Các trường mầm non đã thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị; việc quản lý chất lượng bữa ăn tại trường cơ bản đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, 100% trẻ học tại các cơ sở giáo dục mầm non được đảm bảo an toàn, không có tình trạng ngộ độc thực phẩm hay tai nạn xảy ra. Xây dựng góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của trẻ. 100% các trường, nhóm lớp đều có góc tuyên truyền.

*\* Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học*

- Tỷ lệ học sinh lớp 1 đến lớp 4 hoàn thành chương trình lớp học: 4.038/4.112 học sinh đạt tỷ lệ 98,2%; tỷ lệ học sinh chưa hoàn thành là 74/4.112 học sinh chiếm tỷ lệ 1,8%; số học sinh hoàn thành chương trình lớp 5 và hoàn thành chương trình tiểu học là 1.165/1.166 học sinh chiếm 99,9%, (01 học sinh rèn luyện trong hè).

- Tham gia Cuộc thi Trạng Nguyên Tiếng Việt năm học 2023-2024: Cấp huyện có 170 học sinh được khen thưởng; cấp tỉnh có 20/78 đạt giải (02 giải Nhất, 02 giải Nhì, 08 giải Ba, 08 giải Khuyến khích); cấp Quốc gia có 01 giải Ba.

*\* Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học*

- Khối lớp 6, 7, 8 có 2.756 học sinh

+ Rèn luyện: Tốt 2135, tỷ lệ 77,5%; Khá 551 tỷ lệ 20%; Đạt 63, tỷ lệ 2,3%; Chưa đạt 7, tỷ lệ 0,25%.

+ Học tập: Tốt 186, tỷ lệ 6,75%; Khá 815, tỷ lệ 29,6%; Đạt 1614, tỷ lệ 58,6% ; Chưa đạt 141, tỷ lệ 5,1%.

- Khối lớp 9 có 829 học sinh

+ Hạnh kiểm: Tốt: 665 em, tỷ lệ 79%; Khá: 146 em, tỷ lệ 17,6% ; Trung bình: 28 em, tỷ lệ 3,4% ; Yếu: 0 em.

+ Học lực: Tốt: 69 em, tỷ lệ 8,6%; Khá: 311 em, tỷ lệ 37,5% ; Trung bình: 440 em, tỷ lệ 53,1% ; Yếu: 8 em, tỷ lệ 0,96%; Kém: 01 em, tỷ lệ 0,1%.

- Kết quả thi học sinh giỏi THCS cấp huyện năm học 2023-2024: Có 138/218 học sinh được công nhận học sinh giỏi cấp huyện, trong đó có 01 giải Nhất, 17 giải Nhì, 17 giải Ba và 41 giải Khuyến Khích, 62 học sinh đạt Công nhận.

- Kết quả thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh năm học 2023-2024: đạt 22 giải, trong đó có 02 Giải Nhì, 05 Giải Ba, 15 Giải Khuyến khích.

- Xét và công nhận tốt nghiệp THCS năm 2024: có 936/937 em học sinh hoàn thành chương trình lớp 9, đạt 99,9%, trong đó:

+ Loại Giỏi: 75 em; Đạt tỷ lệ: 8,02%;

+ Loại Khá: 384 em; Đạt tỷ lệ: 41,02%;

+ Loại Trung bình: 477 em; Đạt tỷ lệ: 50,96%.

#### **1.4. Một số tồn tại, hạn chế**

- Cơ sở vật chất đang được các dự án đầu tư xây dựng nhưng còn chậm, chưa đồng bộ, còn thiếu các phòng học bộ môn, nhà hiệu bộ, nhà công vụ, các hạng mục phụ trợ. Trang thiết bị dạy học của một số trường còn thiếu, hầu hết là thiết bị, đồ dùng cũ; kinh phí mua sắm chưa đáp ứng tối đa nhu cầu; việc rà soát, thống kê các thiết bị dạy học hiện có còn mang tính hình thức, chưa đầy đủ nội dung. Vẫn còn phòng học tạm và nhiều điểm trường lẻ (Còn 19 lớp ghép ở 06 trường, trong đó 01 lớp ghép 3 trình độ và 18 lớp ghép 2 trình độ).

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu cục bộ (Tiếng Anh, Tin học, nhân viên nấu ăn); quy mô trường lớp, học sinh mỏng gây khó khăn cho việc quản lý sắp xếp giáo viên. Cán bộ quản lý ở một số trường còn hạn chế trong việc đổi mới, chỉ đạo điều hành chuyên môn, quản trị trường học. Năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, còn nhiều giáo viên chưa đạt chuẩn theo quy định.

- Một số nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thiếu căn cứ các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT; thời gian ban hành kế hoạch chưa phù hợp với khung thời gian năm học; kế hoạch giáo dục nhà trường chưa bao quát đầy đủ các hoạt động giáo dục trong nhà trường, một số nội dung chưa bám sát theo hướng dẫn; xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động phân luồng, phân công giáo viên dạy nội dung Giáo dục địa phương và tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp chưa đúng theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa chưa đúng theo quy định, thiếu kế hoạch lựa chọn sách giáo khoa của tổ chuyên môn, thành viên tham dự cuộc họp không đủ, không đúng thành phần, họp đồng thời các môn học. Công tác tổ chức ôn thi vào lớp 10 THPT chưa thường xuyên, liên tục; kế hoạch ôn thi và nội dung ôn thi chưa bám sát tới từng đối tượng, chưa bám sát nội dung kiến thức đề thi tuyển sinh vào lớp 10, dẫn đến điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT còn thấp.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên còn chậm dẫn đến việc tiếp cận thực hiện chương trình GDPT 2018 chưa hiệu quả. Các hoạt động học tập chưa được tổ chức đa dạng; chưa có các hoạt động giúp học sinh phát triển năng lực hợp tác trong học tập; kỹ thuật dạy học tích cực, cách tổ chức các hoạt động và quản lý các hoạt động luyện tập của học sinh chưa thực sự hiệu quả, còn ôm đồm nhiều kiến thức, chưa bao quát hết các đối tượng học sinh. Giáo viên còn sai kiến thức cơ bản ở bộ môn Toán; lựa chọn nội dung bài dạy chưa phù hợp với đối tượng học sinh; việc tổ chức các hoạt động trong bài học còn đơn điệu, thiếu sự tương tác, chưa hỗ trợ học sinh yếu, chưa linh hoạt trong việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, giáo viên còn lạm dụng việc sử dụng các thí nghiệm ảo, không sử dụng các thiết bị hiện có. Việc tổ chức một số hoạt động ngoài trời cho trẻ chưa linh hoạt, còn khuôn mẫu, ít sáng tạo; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng đầu năm học còn cao hơn tỷ lệ chung toàn tỉnh.

- Giải pháp về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh của một số trường còn sơ sài, chưa bám sát thực tế; phương án kiểm tra đánh giá chưa rõ nét; việc xác định mức độ nhận thức trong bảng đặc tả ma trận đề kiểm tra chưa chính xác, một số câu hỏi chưa hợp lý; nội dung đề kiểm tra không giống với bảng ma trận và đặc tả. Sở điểm ở một số đơn vị chưa có trang có chữ ký của giáo viên giảng dạy; sổ điểm cá nhân chưa thể hiện được tinh thần đổi mới theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT; một số môn học chưa có

điểm kiểm tra thường xuyên; công tác kiểm tra, giám sát việc cho điểm chưa đảm bảo, chưa ghi thời gian kiểm tra số điểm hàng tháng của Hiệu trưởng; chưa cập nhật kết quả thi lại của học sinh.

- Chất lượng giáo dục chưa đồng đều, còn nhiều chênh lệch giữa các vùng, khu vực trên địa bàn huyện. Một số trường chưa chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; chất lượng công tác ôn luyện thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS còn thấp; kết quả tham gia các kỳ thi, hội thi do Sở GD&ĐT tổ chức còn thấp so với mức trung bình của tỉnh.

## **2. Kết quả kiểm tra thư viện trường học, thi đua khen thưởng, truyền thông, pháp chế, quản lý chất lượng giáo dục**

### **2.1. Công tác thư viện trường học**

- Phòng GD&ĐT đã chỉ đạo xây dựng, tổ chức hoạt động của thư viện và phát triển văn hóa đọc tại các nhà trường; tổ chức tập huấn công tác thư viện cho cán bộ quản lý, giáo viên. Quan tâm đầu tư, bổ sung sách, thiết bị, tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất cho các thư viện. Công tác bổ sung sách thực hiện Chương trình GDPT 2018 được thực hiện đảm bảo theo quy định; số lượng tài nguyên thông tin theo quy định cho mỗi học sinh ở các đơn vị trường học cấp tiểu học có ít nhất 03 bản sách, THCS có ít nhất 04 bản sách, mỗi giáo viên có ít nhất 01 bộ sách theo khối lớp hoặc theo bộ môn giảng dạy; số bản sách giáo khoa, sách nghiệp vụ lưu kho từ lớp 1 đến lớp 5 khoảng 27.200 bản.

- Tiếp tục triển khai hoạt động thư viện thân thiện trường tiểu học; tổ chức duy trì và nhân rộng mô hình thư viện thân thiện tại 15 trường; tổ chức triển khai thí điểm nâng cao năng lực dạy tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Hỗ trợ, nhân rộng mô hình thư viện trường mầm non ở những nơi đảm bảo điều kiện; đối với những trường có phòng dư thì bố trí thành phòng thư viện và duy trì các góc thư viện ở các lớp, chân cầu thang; mỗi trường mầm non đăng ký 01 mô hình điển hình tiên tiến góp phần thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Các thư viện trường học đã xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện, tích cực tổ chức các hoạt động mang lại hiệu quả, 100% thư viện có hệ thống hồ sơ, sổ sách, nội quy thư viện bảo đảm quản lý về tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất, thiết bị chuyên dùng và hoạt động thư viện. Kết quả xây dựng thư viện: Năm học 2023-2024, toàn huyện có tổng số 19/27 thư viện đạt danh hiệu đạt chuẩn, thư viện tiên tiến, thư viện xuất sắc (thư viện xuất sắc 11 trường, thư viện tiên tiến 04, thư viện chuẩn 04); 08/27 thư viện đạt mức độ 1.

### **2.2. Công tác thi đua, khen thưởng**

Phòng GD&ĐT đã kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng ngành. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản liên quan đến thi đua khen thưởng; triển khai thực hiện các hướng dẫn của Sở GD&ĐT về công tác thi đua khen thưởng và hướng dẫn của UBND huyện Đà Bắc về việc đánh giá, tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng; đồng thời ban hành hướng dẫn thực hiện công tác thi đua - khen thưởng của ngành GD&ĐT trên địa bàn huyện. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua.

### **2.3. Công tác truyền thông**

Phòng GD&ĐT đã quan tâm, chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc tạo lập và duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của 47/47 nhà trường (đạt 100%). Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông của huyện Đà Bắc ký Quy chế phối hợp tuyên truyền giữa 2 đơn vị. Ban hành Kế hoạch công tác truyền thông năm 2023, năm 2024 trong đó chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ truyền thông theo quy định.

### **2.4. Công tác pháp chế**

Phòng GD&ĐT đã kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn công tác pháp chế theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Bố trí cán bộ phụ trách theo dõi công tác pháp chế; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền tổ chức. Triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật đúng quy định; xây dựng kế hoạch công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới toàn thể cán bộ, viên chức và học sinh. Toàn ngành tiếp tục duy trì 47 Tủ sách pháp luật tại các cơ sở giáo dục.

### **2.5. Công tác thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng giáo dục**

- Phòng GD&ĐT đã tham mưu với UBND huyện Đà Bắc ban hành Đề án số 458/KH-UBND ngày 16/3/2021 về xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025. Ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác quản lý chất lượng giáo dục, trong đó phân công 01 lãnh đạo Phòng chỉ đạo chung, 01 chuyên viên phụ trách chung toàn ngành và 03 đồng chí chuyên viên phụ trách từng cấp về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tính đến tháng 9/2024 toàn huyện có 29/47 trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 61,7%.

- Công tác quản lý, bảo quản, sử dụng, cấp phát văn bằng chứng chỉ (VBCC); quản lý phôi VBCC, lập sổ gốc cấp phát VBCC, cấp bản sao VBCC từ sổ gốc, chỉnh sửa VBCC, thực hiện quy trình, hồ sơ thu hồi - hủy bỏ VBCC, quy trình khiếu nại về VBCC, chế độ báo cáo định kỳ được thực hiện theo quy định. Phòng GD&ĐT đã công bố, niêm yết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa UBND huyện. Việc cấp bản sao văn bằng chứng chỉ được thực hiện qua bộ phận một cửa tại UBND huyện. Việc tiếp nhận và trả kết quả bản sao được thực hiện trực tuyến 100% qua cổng dịch vụ công của tỉnh và đã số hóa toàn bộ kết quả hồ sơ.

- Hướng dẫn các đơn vị, trường học xét công nhận tốt nghiệp THCS năm 2024. Các nhà trường tiến hành thực hiện quy trình xét công nhận tốt nghiệp THCS năm 2024 theo đúng quy định; hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp THCS bảo đảm, đầy đủ.

### **2.6. Một số tồn tại, hạn chế**

- Chất lượng hoạt động thư viện tại một số đơn vị, trường học không có nhân viên thư viện chuyên trách chưa cao. Lãnh đạo một số đơn vị, trường học chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác thư viện; công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành, kiểm tra đánh giá chưa đạt hiệu quả. Cơ sở vật chất thư viện nhiều đơn vị trường học chưa đảm bảo mức tối thiểu theo quy định. Nguồn bổ sung báo, tạp chí hàng năm cho thư viện còn ít, chưa đảm bảo yêu cầu. Việc triển khai tạo lập, khai thác nguồn tài nguyên



số, thư viện số, thư viện điện tử tại một số đơn vị, trường học còn lúng túng. Việc duy trì vận hành thư viện thân thiện còn hạn chế, các hoạt động kết nối thư viện với hoạt động giáo dục khác chưa thường xuyên, chưa phát huy hiệu quả các góc trong thư viện đối với các trường tiểu học trên địa bàn huyện.

- Công tác triển khai thực hiện các phong trào thi đua, phát động các phong trào thi đua; công tác sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác phát hiện, bồi dưỡng các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác, giảng dạy và học tập; xây dựng và đề nghị công nhận và nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình điển hình; công tác xét chọn Nhà giáo tiêu biểu còn hạn chế. Việc phát hiện giới thiệu cấp có thẩm quyền công nhận các mô hình điển hình tiên tiến cấp cơ sở, cấp tỉnh chưa đạt hiệu quả cao. Chưa triển khai đề nghị Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Chủ tịch UBND tỉnh tặng thưởng Bằng khen cho cá nhân có thành tích xuất sắc nhân dịp năm tròn. Kết quả xét các danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” chưa được quan tâm, chú trọng; kết quả thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập” chưa đạt hiệu quả cao.

- Trang thông tin điện tử của một số đơn vị chưa được cập nhật thường xuyên, số lượng tin bài tuyên truyền còn hạn chế. Phòng GD&ĐT chưa kiện toàn mạng lưới truyền thông ngành GD&ĐT; chưa tổ chức tập huấn về kỹ năng truyền thông cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác truyền thông; chưa tạo trang fanpage của phòng GD&ĐT để tăng cường công tác truyền thông.

- Tủ sách pháp luật tại các nhà trường còn sơ sài, số đầu sách pháp luật còn ít, chưa kịp thời cập nhật các văn bản mới, đặc biệt là văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Đối với phòng GD&ĐT huyện Đà Bắc**

- Tiếp tục tham mưu với UBND huyện Đà Bắc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng mới, sửa chữa và mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu cho các cấp học, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018; tham mưu đôn đốc điểm trường đảm bảo sự công bằng trong giáo dục, giảm số lượng lớp ghép, đặc biệt là lớp ghép 3 trình độ cấp tiểu học. Phối hợp với Phòng Nội vụ huyện tham mưu với UBND huyện tiếp nhận, tuyển dụng đủ số lượng giáo viên, nhân viên còn thiếu.

- Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ CBQL, giáo viên các cấp về triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt hỗ trợ chuyên môn cho các trường trên địa bàn; nâng cao sinh hoạt chuyên đề trong công tác tổ chức ôn tập thi chọn học sinh giỏi; tham gia học tập kinh nghiệm tại các đơn vị có kinh nghiệm trong công tác ôn thi học sinh giỏi; tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, tạo cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm cho giáo viên. Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên tại chỗ, chú trọng bồi dưỡng thông qua thực hành. Khuyến khích giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ, đặc biệt đối với giáo viên trình độ chưa đạt chuẩn.

- Chỉ đạo các nhà trường rà soát lại kế hoạch hoạt động, kế hoạch tổ chuyên môn, yêu cầu điều chỉnh bổ sung cho phù hợp. Có biện pháp chỉ đạo các nhà trường nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thiết lập đầy đủ hồ sơ, xây

dựng kế hoạch can thiệp cho học sinh khuyết tật hoà nhập, đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách, quyền lợi cho trẻ học hoà nhập và có sự hỗ trợ can thiệp phù hợp với những trẻ có biểu hiện bất thường trong sinh hoạt, học tập. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn; kiểm tra, tư vấn hỗ trợ các nhà trường về công tác quản trị trường học, quản lý chuyên môn, quản lý triển khai hồ sơ môi trường số, học bạ số hiệu quả, chất lượng. Tích cực chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong quản lý, giảng dạy. Tiếp tục thực hiện hiệu quả học bạ số, triển khai phổ cập kỹ năng công dân số, quản lý hồ sơ trên môi trường số.

- Tiếp tục triển khai xây dựng thư viện tại các cơ sở giáo dục mầm non đạt tiêu chuẩn Mức độ 1, Mức độ 2 theo quy định theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT; tăng cường các nguồn lực bổ sung tài nguyên thông tin, cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng cho thư viện đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018; tăng cường công tác tổ chức các hoạt động thư viện, triển khai có hiệu quả tiết đọc, tiết đọc thư viện tại các thư viện trường học; tăng cường công tác liên kết thư viện giữa các nhà trường đảm bảo khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên thông tin tại các thư viện trường học. Tiếp tục có những giải pháp góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thư viện trường học trên địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật thi đua khen thưởng năm 2022; các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật thi đua khen thưởng; Quy chế thi đua khen thưởng của tỉnh. Tham mưu với UBND huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, kiện toàn các Khối thi đua đối với các đơn vị, trường học đảm bảo đúng quy chế. Tích cực triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua do các cấp có thẩm quyền phát động, nhất là đối với các phong trào thi đua liên quan đến lĩnh vực GD&ĐT; nâng cao chất lượng công tác phát động, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua. Quan tâm đến công tác xét tặng các danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”; tích cực xét chọn, giới thiệu Nhà giáo tiêu biểu theo quy định. Nâng cao công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng, trình cấp có thẩm quyền tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong các phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết chuyên đề và khen thưởng đột xuất.

- Kiện toàn mạng lưới truyền thông ngành GD&ĐT của huyện; tăng cường công tác tập huấn kỹ năng viết tin bài cho đội ngũ truyền thông các đơn vị, trường học; tạo trang fanpage của phòng GD&ĐT đồng thời khuyến khích các đơn vị tạo trang fanpage của trường để tăng cường thông tin tuyên truyền hoạt động của ngành. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường viết tin bài trên Trang thông tin điện tử của trường. Tăng cường tin bài tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt các mô hình điển hình tiên tiến; gửi tin bài về Sở GD&ĐT theo quy định.

- Tiếp tục quan tâm đến công tác pháp chế, đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, công tác theo dõi thi hành pháp luật; tham mưu với UBND huyện ban hành văn bản quy phạm pháp luật về triển khai thực hiện nhiệm vụ GD&ĐT trên địa bàn huyện. Xây dựng quy chế trách nhiệm của cán bộ quản lý vào chất lượng giáo dục của nhà trường, gắn trách nhiệm của giáo viên với kết quả giáo dục môn học được phân công giảng dạy.

## 2. Đối với các nhà trường

- Rà soát lại kế hoạch giáo dục nhà trường, chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên rà soát lại kế hoạch giáo dục môn học, điều chỉnh, bổ sung đảm bảo phù hợp điều kiện cơ sở vật chất nhà trường, đội ngũ giáo viên học sinh; bổ sung kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh, xây dựng các giải pháp, tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. Rà soát việc thực hiện quy chế chuyên môn về cho điểm kiểm tra, đánh giá. Thực hiện việc sử dụng sổ điểm theo đúng quy định; ban hành quy chế quản lý, sử dụng sổ điểm điện tử. Rà soát, bổ sung hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa theo đúng quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục môn học bám sát đối tượng học sinh, xây dựng ma trận đề, nội dung đề kiểm tra đảm bảo đánh giá đúng chất lượng học sinh; xác định mục tiêu cần đạt, chú ý các đơn vị kiến thức đưa vào giảng dạy, đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, phù hợp với đối tượng học sinh, có sự phân hóa đối tượng học sinh; các năng lực, phẩm chất cần phù hợp với nội dung bài học.

- Quản lý tốt việc sử dụng thiết bị dạy học, bố trí phòng bộ môn phù hợp; rà soát, thống kê trang thiết bị dạy học trong nhà trường; khuyến khích giáo viên tích cực sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học đảm bảo hiệu quả.

- Rà soát, bổ sung, cập nhật nguồn tài liệu trong Tủ sách pháp luật, đặc biệt là các đầu sách pháp luật, các văn bản mới có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trên đây là thông báo kết quả kiểm tra Phòng GD&ĐT huyện Đà Bắc, Lãnh đạo Sở yêu cầu các phòng chức năng, chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai, thực hiện thông báo này của Phòng GD&ĐT huyện Đà Bắc./.

### ***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;
- Các phòng CM, NV Sở;
- Phòng GD&ĐT huyện Đà Bắc;
- Website ngành;
- Lưu: Hồ sơ Đoàn kiểm tra.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Thị Hương**